TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-6-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Vinh

2. Ông Nguyễn Văn Quản

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn *tham gia phiên tòa*:

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXX-ST, ngày 19 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Quyên - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Thượng Thọ, xã Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ Bị đơn: Anh Trương Công Định - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Yên Lộc, xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 08/02/2023 và bản tự khai, nguyên đơn chị Trịnh Thị Quyên trình bày: chị và anh Định kết hôn với nhau vào ngày 05/5/2014, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Ba Đình cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do tính tình vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra lục đục, xích mích, quan điểm trái ngược. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không thể duy trì được, chị đề nghị được ly hôn anh Định theo quy định. Về con: vợ chồng có 01 con chung là Trương Cẩm Tú, sinh ngày 26/8/2012. Sau ly hôn, chị đề nghị trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Định cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: không có nên chị không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trương Công Định: sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công

khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Định cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Định vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy,Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Mặc dù anh Định đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Quyên vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn anh Định được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Quyên, anh Định.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của BLTTDS quy định; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. .

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Quyên, cho chị Quyên được ly hôn anh Định.Về con: giao cháu Trương Cẩm Tú, sinh ngày 26/8/2012 cho chị Quyên trực tiếp nuôi dưỡng, anh Định không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí chị Trịnh Thị Quyên phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Trịnh Thị Quyên và anh Trương Công Định kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn trình bày do vợ chồng tính tình không còn hòa hợp, quan điểm sống cũng trái ngược nhau.Vợ chồng thường xuyên xung đột, không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau. Chị Quyên đề nghị ly hôn anh Định theo quy định. Xét cuộc sống chung của chị Quyên và anh Định đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau, chứng tỏ

tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Quyên, cho chị Quyên ly hôn anh Định là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Trương Cẩm Tú, sinh ngày 26/8/2012. Sau ly hôn, chị Quyên đề nghị trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Định cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu đề nghị nuôi con và không yêu cầu anh Định cấp dưỡng nuôi con của chị Quyên là hoàn toàn thực tế. Qua xác minh tại xã Nga Yên thì cháu Tú đang ở cùng chị Quyên từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay. Hiện tại cháu còn nhỏ. Vì vậy, để thuận lợi cho cháu được ổn định tâm lý và học tập nên giao cháu Tú cho chị Quyên nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Định không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Quyên không yêu cầu.

[3] Về tài sản: Chị Quyên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Quyên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Quyên cho chị Quyên được ly hôn anh Trương Công Định.

2. Về con: Giao cháu Trương Cẩm Tú, sinh ngày 26/8/2012 cho chị Quyên trực tiếp nuôi dưỡng; anh Định không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trịnh Thị Quyên phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0016467 ngày 09/02/2023 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Quyên đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Quyên, anh Định có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Văn Vinh **Nguyễn Văn Quản** **Lê Thị Huệ**